# Báo cáo Thực hành Kiến trúc máy tính tuần 6

Họ và tên: Ôn Quang Tùng

MSSV:20226096

```
.data
A: .word 0: 100
message1: .asciiz "Nhap so luong phan tu: "
endline: .asciiz "\n"
message2: .ascii "Tong lon nhat: "
.text
main:
      # Print "Nhap so luong phan tu: "
      li $v0, 4
      la $a0, message1
      syscall
      #read n
      li $v0, 5
      syscall
      move a1, v0 \# a1 = n
      # read A[i]
      la $a0,A
      1i $t0, 0 # i = 0
      loop cin:
             li $v0, 5
             syscall
             sw $v0, 0($a0)
             addi $a0, $a0, 4
            addi $t0, $t0, 1
             blt $t0, $a1, loop cin
      j mspfx
      nop
continue:
      # print "Tong lon nhat: "
      li $v0, 4
      la $a0, message2
      syscall
      # print max-sum
      li $v0, 1
```

```
move $a0, $v1
      syscall
      #exit
      li $v0, 10
      syscall
      nop
lock:
      i lock
      nop
end of main:
#Procedure mspfx
# @brief find the maximum-sum prefix in a list of integers
# @param[in] a0 the base address of this list(A) need to be processed
# @param[in] a1 the number of elements in list(A)
# @param[out] v0 the length of sub-array of A in which max sum reachs.
# @param[out] v1 the max sum of a certain sub-array
#-----
#Procedure mspfx
#function: find the maximum-sum prefix in a list of integers
#the base address of this list(A) in $a0 and the number of
#elements is stored in a1
mspfx:
      la $a0, A
      addi $v0,$zero,0 #initialize length in $v0 to 0
      addi $v1,$zero,0 #initialize max sum in $v1 to 0
      addi $t0,$zero,0 #initialize index i in $t0 to 0
      addi $t1,$zero,0 #initialize running sum in $t1 to 0
loop:
      add $t2,$t0,$t0 #put 2i in $t2
      add $t2,$t2,$t2 #put 4i in $t2
      add $t3,$t2,$a0 #put 4i+A (address of A[i]) in $t3
      lw $t4,0($t3) #load A[i] from mem(t3) into $t4
      add $t1,$t1,$t4 #add A[i] to running sum in $t1
      slt $t5,$v1,$t1 #set $t5 to 1 if max sum < new sum
      bne $t5,$zero,mdfy #if max sum is less, modify results
      nop
      j test #done?
      nop
```

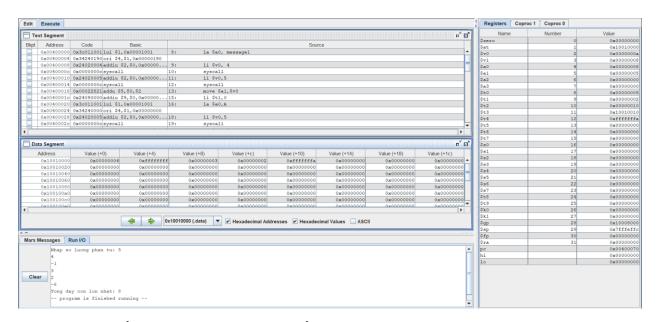
```
mdfy:
    addi $v0,$t0,1 #new max-sum prefix has length i+1
    addi $v1,$t1,0 #new max sum is the running sum

test:
    addi $t0,$t0,1 #advance the index i
    slt $t5,$t0,$a1 #set $t5 to 1 if i<n
    bne $t5,$zero,loop #repeat if i<n

nop

done:
    j continue
    nop

mspfx_end:
```



Khi nhập 5 phần tử 4, -1, 2, 3, -6 thì kết quả cho ra là 8

→ Chương trình chạy đúng kết quả mong đợi.

```
.data
A: .space 100 #khai bao mang A
Aend: .word
Message1: .asciiz "Do dai mang la: "
Message2: .asciiz "Nhap phan tu mang: "
Message3: .asciiz "\n "
ms: .asciiz " "
.text
main:
      la $a3, A # gan $a3 la dia chi phan tu dau tien cua mang
      j insert
      nop
after insert:
      la $a0,A \# a0 = Address(A[0])
      la $a1,Aend
      la $t8, ($t0)
      mul $t7, $t0, 4
      add $a1, $a0, $t7
      add $a1, $a1, -4
      j sort #sort
      nop
after sort:
      li $v0, 10 #exit
      syscall
end main:
print:
      beq $t9, $t8, after print
      nop
      la $a0, A
      mul $t6, $t9, 4
      add $t7, $a0, $t6
      lw $a0, ($t7)
      li $v0, 1
```

```
syscall
      li $v0, 4
      la $a0, ms
      syscall
      addi $t9, $t9, 1
      j print
      nop
insert:
      li $v0, 4 #syscall in ra chuoi
      la $a0, Message1
      syscall
      li $v0, 5
      syscall
      la $t0, ($v0) #luu tam thoi do dai mang vao $t0
      li $t1, 0
loop insert:
      beq $t1, $t0, after insert #quay tro lai main
      li $v0, 4 #syscall in ra chuoi
      la $a0, Message2
      syscall
      li $v0, 5
      syscall
      sw $v0, 0($a3)
      addi $t1, $t1, 1
      add $a3, $a3, 4
      j loop insert
      nop
sort:
      beq $a0,$a1,done #single element list is sorted
      j max #call the max procedure
      nop
after max:
      lw $t0,0($a1) #load last element into $t0
      sw $t0,0($v0) #copy last element to max location
      sw $v1,0($a1) #copy max value to last element
      addi $a1,$a1,-4 #decrement pointer to last element sort #repeat sort for
smaller list
```

```
li $v0, 4 #syscall in ra chuoi
      la $a0, Message3
      syscall
      li $t9, 0
      j print
      nop
after print:
      j sort
      nop
done:
      j after sort
      nop
max:
      la $a0, A
      addi $v0,$a0,0 #init max pointer to first element
      lw $v1,0($v0) #init max value to first value
      addi $t0,$a0,0 #init next pointer to first
loop:
      beq $t0,$a1,ret #if next=last, return
      nop
      addi $t0,$t0,4 #advance to next element
      lw $t1,0($t0) #load next element into $t1
      slt $t2,$t1,$v1 #(next)<(max)?
      bne $t2,$zero,loop #if (next)<(max), repeat
      nop
      addi $v0,$t0,0 #next element is new max element
      addi $v1,$t1,0 #next value is new max value
      j loop #change completed; now repeat
      nop
ret:
      j after max
      nop
Mång A ban đầu: 0,-3,1,-2,3,2,-1,-5,-8,10
```

Data Segment								
Address	Value (+0)	Value (+4)	Value (+8)	Value (+c)	Value (+10)	Value (+14)	Value (+18)	Value (+1c)
0x10010000	-8	-5	-3	-2	-1	0	1	2
0x10010020	3	10	0	0	0	0	0	0
0x10010040	0	0	0	0	0	0	0	0 =
0x10010060	0	0	0	0	0	0	0	0
0x10010080	0	0	0	0	0	0	0	0
0x100100a0	0	0	0	0	0	0	0	0
0x100100c0	0	0	0	0	0	0	0	0 —
0×100100=0	0	0	0	0	0		0	
4								•
		<b>♦ 0</b>	(10010000 (.data)	✓ Hexadecimal Ac	ddresses 🔲 Hexade	cimal Values 🔲 ASC	CII	

- Mång A sau khi sắp xếp: -8,-5,-3,-2,-1,0,1,2,3,10
- → Chương trình chạy đúng kết quả mong đợi

```
.data
      A: .word -6,-4,4,8,0,-1
      Aend: .word
.text
      la $a0, A
      la $a1, Aend
      li $s0, 0 \# count = 0 (count la bien dem phan tu)
      li \$s1, -1 # i = -1 (i trong loopi)
DemPhanTu:
      beq $a1, $a0, Size # So sanh dia chi hien tai trong a1 voi dia chi co so cua
mang A
      addi $a1, $a1, -4 # dia chi a1 giam de den tung dia chi cua tung phan tu
trong mang
      addi $s0, $s0, 1 # So luong phan tu tang thêm 1
      j DemPhanTu
Size:
      addi t0, s0, 1 \# t0 = So luong phan tu cua mang A - 1
loop1:
      addi $s1, $s1, 1 # i++
      li \$s2, 0 \# j = 0 (j trong loop 2)
      beq \$s1, \$t0, Exit # Neu i = size - 1 thì thoat
loop2:
      sub $t2, $t0, $s1 # t2 = (size - 1) - i
```

```
beq \$s2, \$t2, loop1 # Neu j = (size - 1) - i thi nhay den loop1
if swap:
      sll $t3, $s2, 2 # Tính offset cua dia chi A[j]
      add $s3, $a0, $t3 # Tính dia chi A[j]
      lw $v0, 0($s3) # Load giá tri A[j]
      addi $s3, $s3, 4 # Tính dia chi cua A[j+1]
      lw $v1, 0($s3) # Load giá tri A[j+1]
      sle $t4, $v0, $v1 # Neu A[j] \le A[j+1] thì t4 = 1;
      \# A[i] > A[i+1] \text{ thi } t4 = 0
      beg $t4, $zero, swap # t4 = 0 thì nhay den swap
      addi $s2, $s2, 1 # j++
      j loop2
swap:
      sw $v0, 0($s3) # Ghi A[j] vào A[j+1]
      addi \$s3, \$s3, -4 # Tính dia chi cua A[j] = dia chi cua A[j+1] - 4
      sw $v1, 0($s3) # Ghi A[j+1] vào A[j]
      addi $s2, $s2, 1 # j++
      j loop2
Exit:
      li $v0, 10
      syscall
```

Mảng A ban đầu: -6,-4,4,8,0,-1

Mảng A sau khi sắp xếp: -6,-4,-1,0,4,8

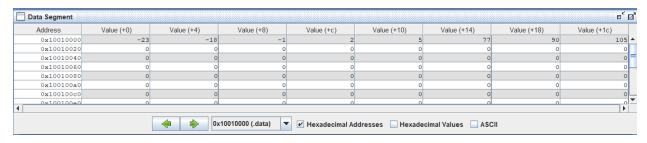
Address	Value (+0)	Value (+4)	Value (+8)	Value (+c)	Value (+10)	Value (+14)	Value (+18)	Value (+1c)
0x10010000	-6	-4	-1	0	4	8	0	
0x10010020	0	0	0	0	0	0	0	
0x10010040	0	0	0	0	0	0	0	
0x10010060	0	0	0	0	0	0	0	
0x10010080	0	0	0	0	0	0	0	
0x100100a0	0	0	0	0	0	0	0	
0x100100c0	0	0	0	0	0	0	0	
0×100100=0	0	ما	0	0	٥		0	
	Γ		10010000 (.data)	1 _		cimal Values 🔲 ASC		

→ Chương trình chạy đúng mong đợi

```
.data
      A: .word -1,-18,5,90,77,105,-23,2
      Aend: .word
.text
      la $a0, A
      la $a1, Aend
      li $s0, 0 \# count = 0 (count la bien dem phan tu)
      1i \$s1, 0 \# key = 0
      li \$s2, 0 \# i = 0
      1i \$s3, 1 \# i = 1
DemPhanTu:
      beg $a1, $a0, Loop # So sanh dia chi hien tai trong a1 voi dia chi co so cua
mang A
      addi $a1, $a1, -4 # Dia chi a1 giam de den tung dia chi cua tung phan tu
trong mang
      addi $s0, $s0, 1 # So luong phan tu tang thêm 1
      j DemPhanTu
Loop:
      beq $s3, $s0, Exit # Neu i = So luong phan tu có trong mang thì thoát
      sll $t0, $s3, 2 # Tính Offset cua dia chi A[i]
      add $s4, $a0, $t0 # Tính dia chi cua A[i]
      lw \$s1, 0(\$s4) # Load giá tri A[i] = key
      addi \$s2, \$s3, -1 \# i = i - 1
While:
      slt $t1, $s2, $zero # Neu i \ge 0 thì t1 = 0
      sll $t0, $s2, 2 # Tính offset cua dia chi A[i]
      add $s5, $a0, $t0 # Tinh dia chi cua A[i]
      lw $t3, 0(\$s5) # Load giá tri A[i] = thanh ghi t3
      sle $t4, $t3, $s1 # Neu key \ge t3 thì t4 = 0
      add $t1, $t1, $t4
      bne \$t1, \$zero, loop continue # Neu t1 = 0 thì dung while
      addi $s5, $s5, 4 # Tính dia chi cua A[j+1]
      sw $t3, 0($s5) # Ghi giá tri A[j] vào A[j+1]
      addi \$s2, \$s2, -1 \# j = j - 1
      i While
loop continue:
      addi $s5, $s5, 4 # Tính ??a ch? c?a A[j+1]
      sw $s1, 0($s5) # Ghi giá tr? key vào A[j+1]
```

Mång A ban đầu: -1,-18,5,90,77,105,-23,2

Mảng A sau khi sắp xếp: -23,-18,-1,2,5,77,90,105



→ Chương trình chạy đúng với mong đợi